

Số: 249/2024/QĐST-HNGĐ

L, ngày 22 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 363/2024/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Chị **Mai Dương Trúc A**, sinh năm 1999

Địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**

-*Bị đơn*: Anh **Phan Ngọc N**, sinh năm 1991

Địa chỉ: **ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117** của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Mai Dương Trúc A** và **anh Phan Ngọc N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu **Phan Mai Nguyên K**, sinh ngày 02/6/2023 cho **chị Mai Dương Trúc A** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh **Phan Ngọc N** tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/9/2024 cho đến khi cháu **K** tròn 18 tuổi.

Anh Phan Ngọc N được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn chị Mai Dương Trúc A tự nguyện nộp 150.000đ và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Trúc A đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0001260 ngày 19/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ. Chị Trúc A không phải nộp thêm nữa.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án, nếu người bị thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Tấn Phong**